

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2020/HS-ST
Ngày 16-4-2020

**NHÂN DANH
N CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Toàn;

Ông Hoàng Long Hính.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quán - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2020/QĐXXST-HS ngày 24/3/2020; thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 02/TA-TB ngày 27/3/2020 đối với bị cáo:

Ly Văn S, sinh năm 1999 tại xã C, huyện X, tỉnh H. Nơi cư trú: Xã C, huyện X, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; con ông Ly Diu T (đã chết) và bà Thèn Thị R (đã chết); bố nuôi: Ly Diu M (đã chết); mẹ nuôi: Ly Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 23/10/2019 hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an, tỉnh Hà Giang.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Cao Xuân H - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; (có mặt)

Bị hại: Anh Xin Seo Đ1; sinh năm 1996; trú tại thôn N, xã T, huyện X, tỉnh H; vắng mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Nguyễn Thị Thanh T- Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Hoàng Văn Đ2; vắng mặt.

- + Anh Vương Văn T1; vắng mặt.
- + Anh Sin Văn T2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 6 năm 2018, Ly Văn S, một mình xuất cảnh trái phép qua mốc 188 thuộc xã C, huyện X, tỉnh H để sang Trung Quốc làm việc tại xưởng quặng sắt thuộc thôn Hoa Kỹ Cách, trấn Mã Bạch, huyện Mã Quan, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. S sử dụng 01 sim điện thoại di động của Trung Quốc (không nhớ số thuê bao) để liên lạc và truy cập vào mạng xã hội.

Khoảng tháng 9/2018 S kết bạn với 01 tài khoản Zalo mang tên “Xuân Đ1” để nói chuyện, sau khi biết chủ tài khoản “Xuân Đ1” không phải là nữ giới, giữa S và chủ tài khoản “Xuân Đ1” nhắn tin qua lại, chửi nhau.

Khoảng 18 giờ (giờ Trung Quốc) ngày 12/9/2018 S đi về phòng ở và ngồi uống rượu cùng Vương Văn T1, Hoàng Văn Đ2, Ly Văn T3 là người cùng xã C, huyện X và một số người Việt Nam (không biết tên tuổi, địa chỉ) ở gần phòng ở của S. Ngồi ăn khoảng 10 phút, S đi về phòng xem lại nội dung tin nhắn chửi nhau với tài khoản Zalo “Xuân Đ1”, do không biết chủ tài khoản “Xuân Đ1” là ai, ở đâu, S bực tức cầm điện thoại ra chỗ T1 cùng mọi người đang ngồi uống rượu để hỏi xem có ai biết tài khoản đó là của người nào, thì T1 nói tài khoản đó là Xin Seo Đ1 sinh năm 1996, trú tại thôn N, xã T, huyện X, tỉnh H đang làm thuê tại xưởng gỗ Nguyên Thuận Đ3 thuộc tổ 3, thôn H, trấn M1, huyện M2, tỉnh V, Trung Quốc cách chỗ làm của S khoảng 03 km. S nói với T1 *“nếu gặp Đ1 phải đánh cho trận vì dám chửi tao qua zalo”* nói xong S về phòng, còn T1, Đ2 và mọi người vẫn ngồi uống rượu.

Khoảng 15 phút sau, T1 rủ Đ2 sang xưởng gỗ Nguyên Thuận Đ3 gặp Sùng Văn N, trú tại thôn N, xã T, huyện X đang làm tại xưởng gỗ Nguyên Thuận Đ3 cùng với Đ1 để đòi T1. Đ2 đồng ý, T1 nói với S *“đi gặp thằng N ở xưởng gỗ, mày có đi không thằng Đ1 cũng ở đó”* S nói *“không có xe đi”* T1 trả lời *“tao có xe, đi xe của tao”*, S đồng ý. T1 điều khiển xe máy chở S và Đ2 đến chỗ N làm việc.

Khoảng 23 giờ 00 (giờ Trung Quốc) cùng ngày, T1, Đ2, S đến xưởng gỗ Nguyên Thuận Đức, do vương gỗ không đi xe máy vào trong sân được nên T1 đỗ xe ở ngoài cổng cách phòng ở của N khoảng 15m rồi đi vào phòng của N, còn S, Đ2 đứng ở ngoài cổng. Nghe tiếng chó sủa, S dùng đèn điện thoại soi và nhìn thấy 01 đoạn tuýp sắt dạng ống dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm cài ở giá hàng bên phải phía sau xe máy (đoạn sắt dùng để chống giá hàng), S cầm đoạn tuýp sắt với mục đích để phòng chó cắn, rồi S đi về hướng phòng của N, còn Đ2 ngồi hút thuốc ở ngoài. Khi S gần đến phòng của N, S cất đoạn tuýp sắt ở đồng gỗ rồi đi vào phòng, S đưa điện thoại của S cho N xem và

hỏi “*anh có biết Nick zalo Xuân Đ1 không*”, N nói là của Đ1, người làm cùng xưởng gỗ ở phòng bên cạnh. N chỉ phòng Đ1 ở cho S biết, S liền đến phòng của Đ1, thấy trong phòng đã tắt điện, nhưng cửa phòng chỉ cài chốt nên S bật đèn điện thoại và đẩy cửa vào trong phòng. S đi trước, Đ2 theo sau, thấy Đ1 đã ngủ say, S kéo màn và kéo chăn làm Đ1 tỉnh dậy, S hỏi “*nick zalo Xuân Đ1 có phải của anh không?*” Đ1 trả lời “*phải*” và ngồi dậy ra khỏi màn nói chuyện, S hỏi “*có phải anh nhắn tin chửi em không?*” Đ1 nói “*không phải anh nhắn*” S liền mở điện thoại nội dung cuộc nói chuyện đưa cho Đ1 xem và nói “*nếu phải anh nhắn chửi em thì xin lỗi em*”, Đ2 nói “*Nếu anh nhắn tin chửi nó thì xin lỗi nó đi*” đồng thời tiến đến định đánh Đ1, S can không cho Đ2 đánh Đ1 và kéo Đ2 đi ra ngoài cửa, thấy vậy Đ1 đóng cửa phòng lại. Ra đến ngoài cửa Đ2 nghe thấy Đ1 nói câu gì đó (không nghe rõ nội dung câu nói) Đ2 nghĩ Đ1 chửi mình nên Đ2 hất tay S ra và quay lại đập vào cánh cửa phòng. Do đang đứng phía sau cánh cửa nên Đ1 bị lùi lại và ngã nằm ngửa trên giường. Đ2 xông vào đè lên người Đ1, dùng tay phải bóp cổ, tay trái tát vào mặt Đ1 02 phút, S đi lấy đoạn tuýp sắt do S để ở đồng gỗ lúc trước đi vào phòng Đ1, thấy Đ1 và Đ2 đang vật nhau trên giường, S cầm đoạn tuýp sắt dơ lên vụt về phía Đ1 theo hướng chéo từ phải qua trái, từ trên xuống dưới làm đứt dây màn trùm lên người Đ2 và Đ1, Đ1 co chân đập trúng người S làm S ngã ngồi xuống nền nhà, S đứng dậy thấy hai chân Đ1 đang giãy đạp, S cầm tuýp sắt vụt từ trên xuống dưới trúng vào chân phải của Đ1, Đ1 kêu lên “*đau quá*”, S tiếp tục giơ tuýp sắt lên vụt từ trên xuống dưới, trúng vào cẳng chân trái của Đ1, Đ1 kêu to “*gãy chân tao rồi*”. Cùng lúc đó, T1 đang ngồi nói chuyện ở phòng N, nghe thấy tiếng kêu nên chạy sang thì nhìn thấy Đ2 và S bỏ chạy ra ngoài, T1 biết Đ2 và S vừa đánh Đ1, T1 sợ bị người trong xưởng gỗ đánh liền bỏ chạy ra phía để xe, rồi chở S và Đ2 về, trên đường về S vút tuýp sắt vào bên đường (không xác định được vị trí).

Nghe thấy tiếng kêu, Sin Văn T2 đang ngủ và ở cùng phòng với N tỉnh dậy, đi cùng N sang phòng của Đ1 xem, thì thấy Đ1 ôm chân trái kêu đau và chảy máu, N và T2 dùng hai thanh gỗ nẹp cố định vết thương cho Đ1 và gọi ông Vương Quang M, là công nhân xưởng gỗ và ông Dương K là chủ xưởng gỗ đến. Sau đó N đưa Đ1 về Việt Nam và điều trị vết thương tại Bệnh viện đa khoa huyện X, tỉnh H.

Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 60/TgT ngày 19/6/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Giang thể hiện: Dấu hiệu chính qua giám định: Hình ảnh gãy 1/3 xương chày trái: 11%; Sẹo phẫu thuật ảnh hưởng thẩm mỹ: 6%; Sẹo phần mềm cẳng chân, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ: 1%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 17%. Kết luận khác: Cơ chế hình thành các thương tích: Sẹo 3: 1/3 giữa mặt trước trong cẳng chân trái do vật tày tác động một lực mạnh, hướng vuông góc với trục cẳng chân trên nền xương cứng, gây rách da và gãy 1/3 giữa xương chày trái; sẹo 1 + 2: Sẹo do phẫu thuật.

Cáo trạng số 06/CT-VKS-P2 ngày 26/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố Ly Văn S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang duy trì quyền công tố tại phiên tòa phân tích, đánh giá nguyên nhân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ly Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ly Văn S từ 15(*mười lăm*) đến 18 (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 23/10/2019.

Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Ly Văn S trình bày: Về tội danh nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên, tuy nhiên mức hình phạt là có phần nghiêm khắc. Vì trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ rõ ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần cho bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 09(*chín*) tháng đến 01(*một*) năm tù và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Trợ giúp viên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm Kiểm sát viên đề nghị. Về phần bồi thường thiệt hại, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận với nhau mức bồi thường là 60 triệu đồng, đã bồi thường 20 triệu đồng, bị cáo sau khi chấp hành xong hình phạt sẽ có trách nhiệm bồi thường số tiền 40 triệu đồng còn lại. Trước khi bắt đầu phiên tòa bị hại có mặt, do điều kiện sức khỏe không thể tiếp tục phiên tòa được nhưng bị hại không thay đổi ý kiến về phần bồi thường, bị cáo cũng nhất trí với sự thỏa thuận của gia đình với bị hại nên Trợ giúp viên đề nghị hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các bên về số tiền bị cáo còn phải bồi thường trong bản án.

Trong phần tranh luận: Bị cáo đề nghị được hưởng mức án thấp nhất, ngoài ra không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa, người bảo vệ quyền và

lợi ích hợp pháp của bị hại đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật và không có khiếu nại, tố cáo nên đều hợp pháp.

[2] Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, căn cứ vào đơn đề nghị của bị hại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang đã ra Quyết định cử Trợ giúp viên tham gia phiên tòa để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Xin Seo Đ1 theo quy định của pháp luật.

[3] Do tội phạm xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nên quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện X đã có hàm thư trao đổi với Công an huyện M, Châu V1, tỉnh V2, Trung Quốc thực hiện các biện pháp nghiệp vụ điều tra, thu thập chứng cứ theo “Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự và hình sự giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa” ký kết ngày 19/10/1998, theo đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 268 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại Xin Seo Đ1 và người làm chứng Hoàng Văn Đ2, Vương Văn T1, Sin Văn T2, căn cứ Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thảo luận và tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[5] Về việc định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

[6] Bị cáo khai nhận, đêm ngày 12/9/2018 tại xưởng gỗ Nguyên Thuận Đ3 thuộc tổ 3, thôn H, trấn M1, huyện M2, tỉnh V2, Trung Quốc, bị cáo đã có hành vi dùng 01 đoạn tuýp sắt dạng ống dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm vụt vào cẳng chân trái của bị hại Xin Seo Đ1, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại 17% sức khỏe.

[7] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác được lưu trong hồ sơ vụ án, được thể hiện tại bút lục 56 “Biên bản làm việc” giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Xín Mần với Bệnh viện đa khoa huyện X; bút lục 58 đến 83 “Bệnh án ngoại khoa” của bị hại Xin Seo Đ1; bút lục 86, 87 “Bản kết luận giám định pháp y thương tích”; bút lục 89 đến 129 các tài liệu do Công an huyện M, Châu V1, tỉnh V2, Trung Quốc cung cấp theo yêu cầu của Công an huyện X, tỉnh H.

[8] Như vậy, với hành vi bị cáo sử dụng 01 đoạn tuýp sắt dạng ống dài khoảng 60cm, đường kính khoảng 03cm vụt vào cẳng chân trái của bị hại, gây thương tích 17%, được xác định là loại hung khí nguy hiểm.

[9] Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm.

[10] Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo và bị hại đều có hộ khẩu thường trú tại huyện X, tỉnh H; do điều kiện kinh tế khó khăn đã sang Trung Quốc để làm thuê, kiếm sống.

[11] Bản thân bị cáo là người có trình độ văn hóa nhất định, lẽ ra ở nơi đất khách quê người bị cáo càng phải yêu thương, đoàn kết gắn bó với những người cùng quê hương, để giúp đỡ nhau trong cuộc sống và cùng xây dựng hình ảnh tốt đẹp về con người và đất nước Việt Nam.

[12] Song, đi ngược lại với những truyền thống quý báu đó, chỉ vì sự hiểu lầm nhau trên mạng xã hội bị cáo đã tìm gặp bị hại Xin Seo Đ1 để chửi bới và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại.

[13] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác, được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên đất nước bạn.

[14] Do đó, cần phải xử lý bị cáo với mức án đủ nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[15] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Không có.

[16] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo được cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo nhưng bị cáo đã tác động gia đình bồi thường một phần cho bị hại với số tiền 20.000.000đ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[17] Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội biết sửa chữa lỗi lầm mà cải tạo cho tốt, sớm trở thành người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[18] Trong vụ án này, Hoàng Văn Đ2 là người đi cùng bị cáo có tham gia dùng chân, tay đấm, đá đối với Xin Seo Đ1 nhưng hành vi của Đ2 chỉ là bột phát, không có mâu thuẫn gì với bị hại. Đ2 và bị cáo không có sự trao đổi, bàn bạc trước, hành vi của Đ2 không để lại thương tích trên cơ thể bị hại, do đó Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự với Hoàng Văn Đ2 là có căn cứ.

[19]. *Về phần bồi thường thiệt hại:* Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với sự thỏa thuận của gia đình bị cáo với bị hại về tổng số tiền bồi thường là 60.000.000đ, trong đó: Gia đình bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo 20.000.000đ, số tiền 40.000.000đ còn lại bị cáo sẽ tiếp tục có trách nhiệm bồi

thường cho bị hại; xét thấy, sự thỏa thuận của các bên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[20] Từ những phân tích, đánh giá trên đây, Hội đồng xét xử thấy rằng đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân tỉnh Hà Giang về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là đúng pháp luật; mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên cần được chấp nhận.

[21] Đối với ý kiến trình bày của Luật sư bào chữa cho bị cáo: Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 để xử phạt bị cáo mức án dưới khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[22] Đối với ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại về việc đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại về phần bồi thường thiệt hại trong bản án là đúng quy định của pháp luật nên cần được chấp nhận.

[23]. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 135 BLTTHS; Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[24]. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ly Văn S phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Ly Văn S 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, (ngày 23/10/2019).

3. Về bồi thường thiệt hại: Áp dụng Điều 584, Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Ly Văn S và bị hại Xin Seo Đ1, bị cáo S phải bồi thường cho bị hại Đ1 tổng số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), đã bồi thường số tiền 20.000.000đ. Bị cáo S còn phải bồi thường cho bị hại Đ1 số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bị cáo không thực hiện nghĩa vụ bồi thường thì người bị hại có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án và hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Ly Văn S được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PV06; PC01 Công an tỉnh Hà Giang;
- Cục THA DS tỉnh Hà Giang;
- CQTHA hình sự Công an huyện X;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vương Thị Thu Hà